

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
QUẬN K  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số:15/2018/HNGĐ-ST  
Ngày 29-5-2018  
V/v ly hôn

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN K, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

**- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Lan Hương

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Bà Hoàng Thị Chính

Ông Nguyễn Công Biên.

**- Thư ký phiên toà:** Bà Mai Thị Thanh Huyền - Thư ký Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng.

**- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:** Ông Trần Công Tài - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân quận K, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 08/2018/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2018, về việc ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 227/2018/QĐXXST- HNGĐ ngày 27 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên toà số 294/2018/QĐST-HNGĐ ngày 18 tháng 5 năm 2018, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Chị Vũ Thị T, địa chỉ: Tổ 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà.

**- Bị đơn:** Anh Trần Công Tr, địa chỉ: Tổ 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng; vắng mặt tại phiên toà.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện đề ngày 02/01/2017 và các bản tự khai, nguyên đơn là chị Vũ Thị T trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Trần Công Tr kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng, vào ngày 09/7/2013. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hòa thuận được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng không hợp nhau về tính cách, luôn bất đồng quan điểm, cuộc sống chung không có hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên cãi nhau, xúc phạm nhau. Anh Tr đã nhiều lần đánh chị, chị đã 2 lần chuyển đi nơi khác sinh sống nhưng anh Tr có đến xin lỗi, hứa sẽ thay đổi; chị được hai bên gia đình động viên khuyên giải nên chị đã

quay về đoàn tụ chung sống cùng anh Tr, nhưng sau khi về đoàn tụ mâu thuẫn vợ chồng cũng không cải thiện được. Khoảng tháng 5 năm 2016 vợ chồng lại xảy ra mâu thuẫn trầm trọng; anh Tr đã đánh chị, vứt hết quần áo, đồ dùng của chị ra ngoài, đuổi chị đi, khóa cửa không cho chị vào nhà; từ đó đến nay chị và anh Tr sống ly thân, cắt đứt mọi quan hệ về tình cảm cũng như về kinh tế, không ai quan tâm đến ai nữa. Trong thời gian sống ly thân anh Tr không lần nào đến nói chuyện khuyên chị về đoàn tụ, chị xác định mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng không còn, không thể hàn gắn đoàn tụ được nữa nên chị đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Tr.

Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Chị và anh Trần Công Tr không có con chung, không có tài sản chung, không có công nợ chung nên chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 20/3/2018 Tổ trưởng tổ Lê Duẩn 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng cung cấp: Anh Tr và chị T là vợ chồng, sinh sống tại địa phương. Trong quá trình chung sống hai bên có phát sinh mâu thuẫn, có lần anh Tr đã đuổi chị T ra khỏi nhà; vứt quần áo, đồ dùng của chị T đi; khóa cửa không cho chị T vào nhà. Nguyên nhân mâu thuẫn cụ thể như thế nào thì Tổ dân phố không rõ. Do mâu thuẫn nên chị T đã chuyển đi nơi khác sống, vợ chồng chị T, anh Tr sống ly thân đã lâu. Về con chung: Chị T và anh Tr không có con chung. Về tài sản chung: Tổ dân phố không biết vợ chồng anh Tr, chị T có những tài sản chung gì.

Tại biên bản xác minh ngày 04/4/2018 ông Trần Công Phi là bố đẻ của anh Trần Công Tr cung cấp: Con trai ông và chị T có kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Trong quá trình chung sống hai vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, cãi chửi nhau. Nguyên nhân là do không tin tưởng nhau, bất đồng về quan điểm sống, vợ chồng không có tiếng nói chung. Do mâu thuẫn vợ chồng chị T đã nhiều lần bỏ nhà đi. Từ năm 2017 đến nay chị T đã chuyển đi ở nơi khác, hai vợ chồng sống ly thân. Mâu thuẫn vợ chồng cũng đã được hai bên gia đình hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Giữa anh Tr và chị T không có con chung, tài sản chung, nợ chung.

Quá trình Tòa án giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt Thông báo về việc thụ lý vụ án và các văn bản tố tụng hợp lệ nhưng anh Trần Công Tr đều vắng mặt không có lý do nên Tòa án không tiến hành lấy được lời khai của anh Tr, không tiến hành hòa giải được và anh Tr cũng không có văn bản thể hiện quan điểm về việc giải quyết vụ án. Tòa án ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử và tổng đạt hợp lệ đến lần thứ hai mà anh Tr vẫn vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Ngày 18/5/2018 Tòa án nhân dân quận K nhận được đơn đề nghị xét xử vắng mặt của chị Vũ Thị T.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của người tham gia tố tụng kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án: Về cơ bản đã thực hiện đúng trình tự tố tụng; đối với nguyên đơn đã tuân theo đúng quy định của pháp luật; đối với bị đơn không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ tố tụng, vi phạm quy định tại Điều 70,

Điều 72 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn xử cho chị Vũ Thị T được ly hôn anh Trần Công Tr. Về con chung, tài sản chung, công nợ chung không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Vũ Thị T phải nộp tiền án phí ly hôn theo quy định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Ngày 16 tháng 01 năm 2018 chị Vũ Thị T nộp đơn khởi kiện tại Tòa án nhân dân quận K, chị T yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn anh Trần Công Tr; trú tại: Tổ 2, phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng. Tranh chấp này được Tòa án nhân dân quận K thụ lý giải quyết theo đúng thẩm quyền quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Về tố tụng: Tòa án nhân dân quận K đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng, Quyết định đưa vụ án ra xét xử theo quy định tại Điều 196, Điều 208, Điều 220 Bộ luật Tố tụng dân sự nhưng anh Trần Công Tr không thực hiện quyền và nghĩa vụ của mình, vắng mặt tại phiên tòa không có lý do lần thứ hai. Ngày 18/5/2018 Tòa án nhân dân quận K nhận được đơn đề nghị xét xử vắng mặt của chị Vũ Thị T. Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt nguyên đơn là chị Vũ Thị T và bị đơn là anh Trần Công Tr.

[3] Về quan hệ pháp luật: Chị Vũ Thị T và anh Trần Công Tr có đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện, được Ủy ban nhân dân phường Q, quận K, thành phố Hải Phòng cấp giấy chứng nhận kết hôn số 39/2013 ngày 09/7/2013. Đây là hôn nhân hợp pháp, được pháp luật công nhận và bảo vệ theo quy định tại khoản 1 Điều 8, khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về hôn nhân: Trong quá trình chung sống chị T và anh Tr đã phát sinh nhiều mâu thuẫn, vợ chồng không quan tâm, chăm sóc, yêu thương, quý trọng nhau mà thường xuyên đánh cãi, xúc phạm nhau; chị T và anh Tr đã sống ly thân 2 năm, từ năm 2016 đến nay, trong thời gian dài sống ly thân chị T và anh Tr không có biện pháp giải quyết mâu thuẫn mà để mặc cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng và kéo dài, trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã nhiều lần khuyên chị T rút đơn khởi kiện để về đoàn tụ chung sống cùng anh Tr nhưng chị T cương quyết xin ly hôn anh Tr; Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh Tr để giải quyết việc chị T có đơn xin ly hôn và tiến hành hòa giải nhưng anh Tr đều vắng mặt không có lý do. Chứng tỏ tình cảm giữa chị T và anh Tr không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, hai bên cùng không có ý thức hàn gắn đoàn tụ. Tại phiên tòa đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận K đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết cho chị Vũ Thị T được ly hôn anh Trần Công Tr. Xét yêu cầu xin ly hôn của chị Vũ Thị T và đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát là có căn cứ, phù hợp thực tế vụ kiện và phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình cần được chấp nhận.

[5] Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Chị Vũ Thị T không yêu cầu nên Tòa án không xem xét giải quyết. Nếu chị T và anh Tr có yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

[6] Về án phí: Chị Vũ Thị T phải nộp án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

[7] Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 271, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Vũ Thị T:

- Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị T và anh Trần Công Tr.

- Về con chung, tài sản chung, công nợ chung: Không xem xét giải quyết; nếu chị Vũ Thị T và anh Trần Công Tr có yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản chung, công nợ chung của vợ chồng thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án khác.

2. Về án phí: Chị Vũ Thị T phải nộp tiền án phí dân sự ly hôn sơ thẩm là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0010315 ngày 17/01/2018, tại Chi cục Thi hành án dân sự quận K, thành phố Hải Phòng; chị Vũ Thị T đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo đối với bản án: Chị Vũ Thị T và anh Trần Công Tr có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

#### **Nơi nhận:**

- TANDTP Hải Phòng;
- VKSND quận K;
- Chi cục THADS quận K;
- UBND phường Q;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀN**

**Nguyễn Thị Lan Hương**